

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA DƯỢC

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN LẦN 1
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Quản lý – Kinh tế dược		
Mã học phần:	71PHME40293, DYH0350	Số tin chỉ:	03
Mã nhóm lớp học phần:	242_71PHME40293_01, 02; 242_DYH0350_01, 02		
Hình thức thi:	Trắc nghiệm kết hợp Tự luận	Thời gian làm bài:	60 phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	☐ Có	☒ Không	

PHẦN TRẮC NGHIỆM (50 câu, 7.0 điểm)

Thuế nào sau đây là thuế gián thu

- A. Thuế tiêu thụ đặc biệt
- B. Thuế thu nhập cá nhân
- C. Thuế chuyển quyền sử dụng đất
- D. Thuế doanh nghiệp

ANSWER: A

Căn cứ tính thuế môn bài dựa vào :

- A. Doanh thu, quy mô cơ sở
- B. Hoạt động cơ sở
- C. Tổng thu nhập trước thuế
- D. Đối tượng

ANSWER: A

Tất cả các hàng hóa dịch vụ được sử dụng vào các mục đích sau đây là đối tượng chịu thuế VAT, ngoại trừ :

- A. Nghiên cứu
- B. Sản xuất
- C. Kinh doanh
- D. Tiêu dùng cá nhân

ANSWER: A

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là :

- A. 20%
- B. 15%
- C. 10%
- D. 32%

ANSWER: A

Trong biểu thuế thu nhập cá nhân, bậc thuế 2 với thu nhập tính thuế là 5 - 10 triệu đồng/ tháng thì thuế suất là :

- A. 10%
- B. 15%
- C. 20%
- D. 25%

ANSWER: A

Sau đây là các đặc điểm của tài chính doanh nghiệp, ngoại trừ :

- A. Hoạt động của tài chính doanh nghiệp luôn chịu sự chi phối bởi kinh tế thị trường.
- B. Hoạt động của tài chính doanh nghiệp chịu sự chi phối bởi tính chất sở hữu nguồn vốn trong mỗi doanh nghiệp.
- C. Hoạt động của tài chính doanh nghiệp luôn bị chi phối bởi mục tiêu lợi nhuận của doanh nghiệp.
- D. Hoạt động của tài chính doanh nghiệp luôn luôn gắn liền và đảm bảo cho việc phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

ANSWER: A

Vốn kinh doanh thường bao gồm các đối tượng sau đây, ngoại trừ :

- A. Thương hiệu của doanh nghiệp
- B. Tiền tệ
- C. Trang thiết bị, máy móc, kho bãi
- D. Bản quyền sở hữu công nghiệp của doanh nghiệp

ANSWER: A

Tiền sẽ cấu thành vốn khi thỏa mãn những điều kiện sau đây, ngoại trừ :

- A. Tiền phải được đảm bảo bằng tín chấp của ngân hàng.
- B. Tiền phải được tích lũy đến một lượng nhất định, đủ để đáp ứng việc đầu tư cho một dự án sản xuất kinh doanh.
- C. Tiền phải đại diện cho một lượng hàng hóa nhất định.
- D. Khi đã được tích lũy đủ, tiền phải được sử dụng đầu tư với mục tiêu tạo ra lợi nhuận cho doanh nghiệp.

ANSWER: A

Vốn kinh doanh của doanh nghiệp có.... đặc trưng :

- A. 7
- B. 6
- C. 5
- D. 4

ANSWER: A

Sau đây là các dạng vốn tồn tại dưới hình thái tài sản vô hình, ngoại trừ :

- A. Trái phiếu
- B. Sổ đăng ký thuốc
- C. Bản quyền sản phẩm
- D. Quy trình công nghệ

ANSWER: A

Sau đây là các đặc điểm của vốn cố định, ngoại trừ :

- A. Vốn cố định luôn được luân chuyển qua nhiều hình thái vật chất khác nhau.
- B. Vốn cố định được thu hồi dần từng phần trong mỗi chu kỳ sản xuất, đến khi tài sản cố định hết thời gian sử dụng, thì vốn cố định mới hoàn thành một vòng luân chuyển.
- C. Vốn cố định tham gia nhiều chu kỳ sản xuất kinh doanh.
- D. Vốn cố định được bù đắp bằng biện pháp khấu hao, tức là trích lại phần giá trị hao mòn của tài sản cố định.

ANSWER: A

Hao mòn tài sản cố định được phân thành các loại sau đây :

- A. Hao mòn hữu hình và vô hình
- B. Hao mòn trước và sau hư hỏng
- C. Hao mòn có khấu hao và không khấu hao
- D. Hao mòn vô tình và cố ý

ANSWER: A

Khung thời gian trích khấu hao máy móc thiết bị sản xuất được phẩm có thời gian tối thiểu là... năm và thời gian tối đa là..... năm :

- A. 6 và 10
- B. 6 và 15
- C. 7 và 10
- D. 5 và 15

ANSWER: A

Chi phí gián tiếp bao gồm các chi phí sau đây, ngoại trừ :

- A. Chi phí tiền lương
- B. Chi phí quản lý doanh nghiệp
- C. Chi phí quản lý phân xưởng
- D. Chi phí bán hàng

ANSWER: A

Có biện pháp tăng doanh thu cho doanh nghiệp đã học

- A. 4
- B. 5
- C. 6
- D. 3

ANSWER: A

Giá nhập khẩu gồm các loại sau đây, ngoại trừ :

- A. Giá CIF đăng ký
- B. Giá CIF dự kiến
- C. Giá CIF
- D. Giá CIF thực tế

ANSWER: A

Giá bán giữa các cơ sở kinh doanh được với nhau :

- A. Giá bán buôn
- B. Giá bán lẻ
- C. Giá bán bao gồm thuế
- D. Tất cả đều sai

ANSWER: A

Mức thặng số bán lẻ là :

- A. Tỷ lệ phần trăm (%) giữa thặng số bán lẻ và giá thuốc mua vào của cơ sở bán lẻ thuốc.
- B. Tỷ lệ phần trăm (%) giữa giá bán lẻ và giá thuốc mua vào của cơ sở bán lẻ thuốc.
- C. Tỷ lệ phần trăm (%) giữa thặng số bán lẻ và giá thuốc bán ra của cơ sở bán lẻ thuốc.
- D. Tỷ lệ phần trăm (%) giữa giá bán lẻ và giá sỉ thuốc của cơ sở bán lẻ thuốc.

ANSWER: A

Mức hưởng bảo hiểm y tế chi phí khám chữa bệnh với trẻ em dưới 6 tuổi là :

- A. 100%
- B. 95%
- C. 50%
- D. 80%

ANSWER: A

Giá thuốc kê khai hợp lý được công bố tại đâu :

- A. Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế
- B. Cổng thông tin điện tử của Sở Y tế
- C. Cổng thông tin điện tử của Cơ sở khám chữa bệnh
- D. Cổng thông tin điện tử của Cơ sở kinh doanh

ANSWER: A

Báo cáo tài chính là :

- A. Hệ thống báo cáo được lập nhằm phản ánh tổng quát, toàn diện tình hình tài chính của doanh nghiệp
- B. Các thông tin kinh tế được kế toán viên trình bày dưới dạng bảng biểu, cung cấp các thông tin về tình hình tài chính, kinh doanh của doanh nghiệp
- C. Hệ thống thông tin kinh tế, tài chính của đơn vị kế toán được trình bày theo biểu mẫu quy định tại chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán.
- D. Hệ thống giúp cung cấp thông tin về tình hình tài chính, kinh doanh và các luồng tiền của doanh nghiệp.

ANSWER: A

Hệ thống báo cáo tài chính gồm các loại báo cáo sau đây, ngoại trừ :

- A. Báo cáo thuế
- B. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- C. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- D. Bảng cân đối kế toán

ANSWER: A

Ý nghĩa của bảng cân đối kế toán :

- A. Cho biết tình trạng tài chính của doanh nghiệp lành mạnh hay có nguy cơ phá sản
- B. Phản ánh cân đối giữa thu và chi của doanh nghiệp

- C. Giúp doanh nghiệp nắm bắt được tình hình tài chính trong một thời gian nhất định
- D. Một bức tranh tổng thể cho thấy nguồn lực tài chính của doanh nghiệp

ANSWER: A

Các hạng mục chính trong báo cáo lưu chuyển tiền tệ gồm những hạng mục sau đây, ngoại trừ :

- A. Lưu chuyển tiền từ hoạt động sản xuất
- B. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh
- C. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư
- D. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính

ANSWER: A

Khi phân tích báo cáo tài chính sẽ sử dụng các phương pháp sau đây, ngoại trừ :

- A. Phân tích theo chiều sâu
- B. Phân tích theo chiều dọc
- C. Phân tích theo chiều ngang
- D. Phân tích theo các tỷ số chủ yếu

ANSWER: A

Có phương pháp đánh giá và phân tích hoạt động kinh doanh đã học

- A. 6
- B. 5
- C. 4
- D. 3

ANSWER: A

Trong phương pháp tìm xu hướng phát triển chỉ tiêu, yêu cầu cơ số mẫu phải :

- A. ≥ 5
- B. ≤ 5
- C. > 5
- D. < 5

ANSWER: A

Năng suất lao động bình quân được thể hiện bằng :

- A. Chỉ tiêu doanh số bán ra chia cho tổng số nhân viên
- B. Chỉ tiêu doanh số bán ra chia cho tổng số lương bình quân của nhân viên
- C. Chỉ tiêu kinh doanh cuối kỳ chia cho số lương bình quân của nhân viên
- D. Chỉ tiêu doanh số mua vào chia cho tổng số nhân viên

ANSWER: A

Khi sử dụng phương pháp so sánh, cần nắm chắc các nguyên tắc sau đây, ngoại trừ :

- A. Cách thức so sánh
- B. Lựa chọn tiêu chuẩn để so sánh
- C. Điều kiện so sánh
- D. Kỹ thuật so sánh

ANSWER: A

Phương cách lấy các chỉ tiêu thực hiện của một năm so sánh với năm ngay trước đó gọi là :

- A. So sánh liên hoàn
- B. So sánh định gốc
- C. So sánh xu hướng
- D. So sánh nhịp cơ sở

ANSWER: A

Nguyên nhân nào sau đây không phải là nguyên nhân chính gây ra thất nghiệp?

- A. Tăng cường đầu tư vào giáo dục và đào tạo
- B. Sự suy thoái kinh tế
- C. Thiếu kỹ năng và kinh nghiệm làm việc
- D. Sự thay đổi công nghệ làm giảm nhu cầu lao động

ANSWER: A

Trong các loại lạm phát sau, lạm phát nào cần cho sự phát triển kinh tế

- A. Lạm phát thấp
- B. Lạm phát cao
- C. Siêu lạm phát
- D. Tất cả đều sai

ANSWER: A

Một loại thuốc A vào năm 2014 có giá là 1.500 VNĐ, năm 2013 có giá 1.595 VNĐ, năm 2012 có giá 1.600 VNĐ, hỏi chỉ số kinh tế của thuốc A năm 2012 là bao nhiêu, biết chỉ số thuốc A năm 2014 là 100

- A. 106,7
- B. 95,5
- C. 100,0
- D. 95,8

ANSWER: A

Trong thời gian dịch bệnh, nhu cầu về thuốc kháng virus tăng mạnh. Theo lý thuyết cung - cầu, điều gì sẽ xảy ra nếu chính phủ áp đặt mức giá trần cho loại thuốc này?

- A. Tình trạng khan hiếm thuốc có thể xảy ra
- B. Giá thuốc tăng lên do nhu cầu cao
- C. Các công ty dược tăng sản xuất để đáp ứng nhu cầu
- D. Cung và cầu tự điều chỉnh về trạng thái cân bằng

ANSWER: A

Nếu giá nguyên liệu sản xuất thuốc kháng sinh tăng mạnh do nguồn cung khan hiếm, điều gì sẽ xảy ra trên thị trường thuốc kháng sinh?

- A. Cung thuốc kháng sinh giảm và giá có thể tăng
- B. Giá thuốc kháng sinh giảm để duy trì sức mua
- C. Cầu về thuốc kháng sinh tăng mạnh
- D. Doanh nghiệp dược tăng sản lượng để bù vào chi phí cao hơn

ANSWER: A

Nếu một công ty dược phẩm độc quyền sản xuất một loại thuốc đặc trị hiếm gặp, điều gì có thể xảy ra đối với giá của thuốc theo lý thuyết cung - cầu?

- A. Giá có thể cao do thiếu cạnh tranh và cung hạn chế

- B.** Giá sẽ được điều chỉnh thấp hơn để tăng khả năng tiếp cận cho người bệnh
- C.** Giá sẽ giảm do quy luật cạnh tranh trên thị trường
- D.** Cầu về thuốc giảm mạnh do người bệnh không đủ khả năng chi trả

ANSWER: A

Sự lựa chọn một công việc sẽ thực hiện trong tương lai, là nhiệm vụ đầu tiên và quan trọng nhất của nhà quản trị được là?

- A.** Ra quyết định
- B.** Hoạch định
- C.** Điều khiển
- D.** Tổ chức

ANSWER: A

Sắp xếp theo thứ tự tiến trình của hoạch định

1. Xây dựng các mục tiêu
2. Xây dựng chiến lược phát triển
3. Điều chỉnh, lập lại tiến trình hoạch định
4. Nhận thức những vấn đề chung
5. Xem xét các tiên đề của hoạch định
6. Kiểm tra, đánh giá, kết quả
7. Lập các chương trình hành động
8. Xây dựng các kế hoạch tác nghiệp

- A.** 4, 1, 5, 2, 8, 7, 6, 3
- B.** 1, 4, 5, 2, 7, 8, 6, 3
- C.** 4, 1, 5, 2, 8, 7, 6, 3
- D.** 4, 1, 2, 5, 8, 7, 3, 6

ANSWER: A

Trong các thay đổi sau, thay đổi nào thuộc về thay đổi có tính hoàn thiện của tổ chức

- A.** Cải thiện quy trình tư vấn thuốc bằng cách bổ sung bảng hướng dẫn sử dụng thuốc rõ ràng
- B.** Chuyển từ ghi chép đơn thuốc thủ công sang phần mềm quản lý bán hàng
- C.** Triển khai hệ thống bệnh án điện tử thay thế bệnh án giấy
- D.** Thay đổi hoàn toàn mô hình kinh doanh từ sản xuất thuốc generic sang nghiên cứu phát triển thuốc mới

ANSWER: A

Cơ cấu trực tuyến trong tổ chức có những ưu điểm nào sau đây?

- A.** Tất cả đúng
- B.** Ra quyết định nhanh chóng
- C.** Đảm bảo thống nhất chỉ huy
- D.** Phù hợp với tổ chức quy mô nhỏ và vừa

ANSWER: A

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành, công ty TNHH hai thành viên trở lên được phép có tối đa bao nhiêu thành viên góp vốn?

- A.** 50 thành viên
- B.** 100 thành viên
- C.** 20 thành viên

D. Không giới hạn số lượng thành viên

ANSWER: A

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành, công ty cổ phần có tối thiểu bao nhiêu cổ đông?

A. 3 cổ đông

B. 2 cổ đông

C. 7 cổ đông

D. 5 cổ đông

ANSWER: A

Tiến trình của hoạch định gồm bao nhiêu bước?

A. 8 bước

B. 7 bước

C. 6 bước

D. 5 bước

ANSWER: A

Cơ cấu tổ chức trực tuyến - chức năng thường phù hợp nhất với loại hình doanh nghiệp nào?

A. Doanh nghiệp có quy mô lớn, hoạt động trong môi trường ổn định

B. Doanh nghiệp lớn có quy mô sản xuất đơn giản

C. Doanh nghiệp nhỏ, ít cấp quản lý

D. Doanh nghiệp hoạt động linh hoạt, cần ra quyết định nhanh

ANSWER: A

Trong các nội dung sau đây, nội dung nào không bắt buộc phải có trong một hợp đồng nguyên tắc?

A. Quốc hiệu và tiêu ngữ

B. Thông tin của các bên giao kết hợp đồng

C. Quyền và nghĩa vụ của các bên

D. Thời hạn hiệu lực của hợp đồng

ANSWER: A

Đề đo lường rủi ro, rủi ro ở mức độ cao khi C nào trong khoảng bao nhiêu điểm?

A. $8 \rightarrow 16$

B. $6 \rightarrow 16$

C. $4 \rightarrow 6$

D. $1 \rightarrow 3$

ANSWER: A

Mức độ rủi ro C được tính bằng:

A. Khả năng xảy ra x Mức độ thiệt hại

B. Khả năng xảy ra + Mức độ thiệt hại

C. Khả năng xảy ra - Mức độ thiệt hại

D. Khả năng xảy ra / Mức độ thiệt hại

ANSWER: A

Rủi ro A thường xuyên xảy ra và gây ra hậu quả không đáng kể, vậy rủi ro A thuộc rủi ro ở mức độ nào sau đây?

- A. Rủi ro mức độ thấp
- B. Rủi ro mức độ cao
- C. Rủi ro mức độ trung bình
- D. Rủi ro mức độ khá

ANSWER: A

Trong quy trình quản trị rủi ro trong ngành dược, bước xác định rủi ro nhằm mục đích gì?

- A. Phát hiện, mô tả và ghi nhận các tình huống có thể gây tác động tiêu cực
- B. Lập kế hoạch kiểm soát chi phí phát sinh
- C. Đưa ra giải pháp xử lý rủi ro sau khi xảy ra
- D. Đánh giá hiệu quả tài chính của hoạt động sản xuất kinh doanh

ANSWER: A

Yếu tố nào sau đây có thể được coi là rủi ro trong hoạt động kinh doanh nhà thuốc?

- A. Nhân viên nghỉ việc đột xuất
- B. Thiết kế biển hiệu đẹp
- C. Mở rộng thêm chỗ để xe
- D. Có nhiều khách hàng mới

ANSWER: A

PHẦN TỰ LUẬN (7 câu, 3.0 điểm)

SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi

Câu hỏi 1: (0.3 điểm)

Nêu tên 3 loại biểu đồ thường sử dụng trong phân tích kinh tế.

Câu hỏi 2: (0.5 điểm)

Nêu 5 loại quan hệ tài chính doanh nghiệp.

Câu hỏi 3: (0.3 điểm)

Nêu 3 vai trò chính của tài chính doanh nghiệp.

Câu hỏi 4: (0.5 điểm)

Nêu 5 nhân tố ảnh hưởng đến quyết định của nhà quản trị.

Câu hỏi 5: (0.5 điểm)

Trình bày 5 cấp độ nhu cầu trong tháp nhu cầu của Maslow?

Câu 6: (0.5 điểm)

Nêu 5 yếu tố ảnh hưởng đến cung thị trường?

Câu 7: (0.4 điểm)

Công thức tính hệ số co giãn của cung:

$$E_P^S = \frac{\% \Delta Q_S}{\% \Delta P} = \frac{\Delta Q_S / Q_S}{\Delta P / P} = \frac{\Delta Q_S}{\Delta P} \times \frac{P}{Q_S}$$

Nêu ý nghĩa của công thức trên khi $E_P^S > 1$; < 1 ; $= 1$ và $\rightarrow 0$

ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

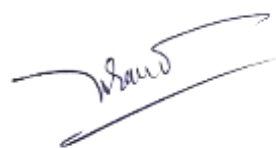
Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Trắc nghiệm		7.0	
Câu 1 – 50		0.14	
II. Tự luận		3.0	
Câu hỏi 1	Biểu đồ đường, biểu đồ cột, biểu đồ điểm	0.3	
Câu hỏi 2	- Doanh nghiệp với nhà nước - Doanh nghiệp và người lao động trong doanh nghiệp - Doanh nghiệp với các chủ thể kinh tế khác và các tổ chức xã hội - Doanh nghiệp và chủ sở hữu doanh nghiệp - Quan hệ tài chính trong nội bộ doanh nghiệp	0.5	
Câu hỏi 3	- Huy động vốn đảm bảo đầy đủ, kịp thời - Tổ chức sử dụng vốn tiết kiệm, hiệu quả - Kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh	0.3	
Câu hỏi 4	- Thiếu thông tin - Người ra quyết định có xu hướng nhầm lẫn vấn đề với giải pháp - Xu hướng cá nhân - Lợi ích khác nhau giữa những nhà quản trị - Tiền lệ trước đây	0.5	
Câu hỏi 5	- Nhu cầu sinh lý - Nhu cầu an toàn	0.5	

	- Nhu cầu xã hội - Nhu cầu được quý trọng - Nhu cầu được thể hiện		
Câu hỏi 6	- Giá sản phẩm - Chi phí sản xuất - Trình độ khoa học kỹ thuật, công nghệ - Chính sách của chính phủ - Số lượng doanh nghiệp - Giá dự kiến tương lai, điều kiện tự nhiên	0.5	
Câu hỏi 7	> 1: cung co giãn nhiều < 1: cung co giãn ít = 1: cung co giãn 1 đơn vị → 0 : cung hoàn toàn không co giãn	0.4	
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2025

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề



TS. Nguyễn Văn Hiễn

ThS. Lê Thị Trang